| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**<br>**TỈNH KIÊN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Pc** |

Bản án số: **204**/2018/HS-ST
Ngày: 27 - 11 - 2018

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Huỳnh Kim Yến**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Bà Trần Thị Lệ**

**Bà Trần Lệ Nga**

***- Thư ký phiên tòa:*** **Ông Nguyễn Nguyên Hưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*** **Ông Trần Ngọc Tú** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 259/2018/TLST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

**Lê Văn P**, sinh năm 1982; tại: G, Kiên Giang.

Nơi đăng ký HKTT: Số 40 đường H, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Số 174/20/2 đường K, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Trần Thị H; vợ là Trần Thị Thùy D (chết); bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

**Về nhân thân:**

- Ngày 18/12/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản, Gây rối trật tự công cộng". Đến ngày 16/01/2004 chấp hành xong hình phạt tù, đến nay đương nhiên được xóa án tích.

- Ngày 22/11/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Đến ngày 23/02/2008 chấp hành xong hình phạt tù, đến nay đương nhiên được xóa án tích.

- Ngày 19/11/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 11/02/2011 chấp hành xong hình phạt tù, đến nay đương nhiên được xóa án tích.

- Ngày 18/3/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ra quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi Gây rối trật tự công cộng, thời gian 24 tháng. Đến ngày 31/01/2015 chấp hành xong, đến nay đương nhiên được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2018.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**** Người bị hại:***

- **Lâm Văn T**, sinh năm 1959 *(có mặt)*

Địa chỉ: Số 174/20/2 K, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

**** Người làm chứng:***

**- Lâm Quốc T1,** sinh năm 1990 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 174/20/2B K, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

**- Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1989 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 174/20/2B K, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

**- Lê Thị Th**, sinh năm 1971 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Hẻm 174 K, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17 giờ ngày 29/7/2018, Lê Văn P đi bộ về nhà mình ở số 174/20/2 đường K, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang thì gặp ông Lâm Văn T, sinh năm 1959 (cha dượng của P) nên cả hai xảy ra mâu thuẫn cự cải với nhau. Lúc này P đi vào nhà bếp lấy 01 cây dao Thái Lan cán vàng, lưỡi bằng kim loại đâm trúng vào dây thắt lưng vùng bụng ông T làm gãy lưỡi dao, không gây thương tích. Sau đó P tiếp tục dùng phần cán dao bị gãy đâm vào vùng bụng ông T làm trầy xước (dài khoảng 11cm x 01cm) thì bị ông T đánh lại và cả hai xô xát với nhau, trong lúc đánh nhau P dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền bằng vàng (loại vàng 18k, kiểu dây chỉ không ống, trọng lượng khoảng 02 chỉ 01 phân 01 li) ông T đang đeo trên cổ và bỏ vào túi quần Jean bên trái phía trước rồi bỏ chạy để tẩu thoát. Lúc này ông T la lên thì được anh Lâm Quốc T1 và anh Nguyễn Minh Đ đuổi theo bắt giữ được P cùng vật chứng nên báo Công an phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá lập biên bản phạm tội quả tang. Tại cơ quan Công an P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 01/8/2018, Lê Văn P bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và ra lệnh tạm giam để điều tra.

Riêng việc P gây thương tích đối với ông T chỉ bị vết thương ngoài da nên ông T không yêu cầu khởi tố P về tội "Cố ý gây thương tích".

*(Bút lục số 18, 30, 31, 32, 34, 35, 42, 43, 44, 45).*

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Về việc thu giữ vật chứng vụ án**:

- 01 (một) sợi dây chuyền, màu vàng (loại vàng 18K), trọng lượng 02 chỉ 01 phân 01 li (đã trao trả cho người bị hại ông Lâm Văn T).

- 01 (một) cây dao (loại dao Thái Lan) đã bị gãy đôi, cây dao có cán bằng nhựa mũ màu vàng (10cm), dính một phần lưỡi dao (1,5cm) lưỡi bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao bị cong (9,5cm), đã qua sử dụng (đã nhập kho theo lệnh nhập kho vật chứng số: 105 ngày 15/8/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá).

*(Bút lục số 70, 71, 74, 76, 77)*

*** Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số:** 193/KL-TCKH ngày 21/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận như sau:

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng kiểu dây chỉ không ống, bị đứt ngang, loại vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ 01 phân 01 li, đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là: 5.323.108 đồng *(Năm triệu ba trăm hai mươi ba nghìn một trăm lẻ tám đồng)*.

*(Bút lục số 16, 17).*

Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

*** Về trách nhiệm dân sự**: Trong quá trình điều tra, người bị hại Lâm Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác và đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, không yêu cầu giám định thương tích *(Bút lục số 75).*

*** Bản cáo trạng số: 199/CT- VKSNDTPRG ngày 31 tháng 10 năm 2018** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo Lê Văn P về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị hại thống nhất với nội dung cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị hại xác nhận đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì khác.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung kết luận điều tra và nội dung cáo trạng.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Văn P và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội "Cướp giật tài sản", xử phạt bị cáo P mức án từ **15 tháng đến 18 tháng tù.**

+ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác nên đề nghị miễn xét.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 (một) cây dao (loại dao Thái Lan) đã bị gãy đôi, cây dao có cán bằng nhựa mũ màu vàng (10cm), dính một phần lưỡi dao (1,5cm) lưỡi bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao bị cong (9,5cm), đã qua sử dụng.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái và cảm thấy ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Do mâu thuẫn với cha dượng là ông Lâm Văn T nên vào khoảng 17 giờ ngày 29/7/2018, tại nhà số 174/20/2 đường K, phường Q, thành phố G; bị cáo Lê Văn P xảy ra xô xát với ông T. Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của ông T trong lúc đánh nhau, bị cáo P đã dùng tay trái giật đứt 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18k của ông T đang đeo trên cổ rồi bỏ vào túi quần Jean và nhanh chóng bỏ chạy để tẩu thoát thì bị anh Lâm Quốc T1 và anh Nguyễn Minh Đ đuổi theo bắt giữ được cùng tang vật để giao công an xử lý. Qua kết quả định giá thì sợi dây chuyền bị cáo P chiếm đoạt của ông T có trọng lượng là 02 chỉ 01 phân 01 li và trị giá 5.323.108 đồng *(Năm triệu ba trăm hai mươi ba nghìn một trăm lẻ tám đồng)*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; đồng thời không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận định giá tài sản như đã nêu trên. Xét lời khai nhận tội của bị cáo P đúng theo nội dung kết luận điều tra, nội dung bản cáo trạng; đồng thời phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ được.

Theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội Cướp giật tài sản quy định *"Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"*. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn P đã đủ yếu tố cấu thành

tội "Cướp giật tài sản" theo điều luật đã viện dẫn nêu trên; cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo P phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tạo dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo khi thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật; tuy nhiên do không có nghề nghiệp ổn định lại muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng lúc xảy ra mâu thuẫn, xô xát để cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Xét về nhân thân, bị cáo P đã từng bị kết án về các tội "Cướp tài sản, gây rối trật tự công cộng", "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản"; đồng thời bị cáo đã bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi gây rối trật tự công cộng; mặc dù đến nay đều đã đương nhiên được xóa án tích và xóa tiền sự, nhưng qua đó thấy được bản thân bị cáo rất xem thường pháp luật; sau khi được cải tạo, giáo dục trở về tái hòa nhập cộng đồng bị cáo không sửa đổi bản thân, lao động lương thiện mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội; vì vậy, ở lần xét xử này cần phải áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi được và trả lại cho bị hại, người bị hại đã có đơn bãi nại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn nhất định, vợ bị cáo đã mất, bị cáo còn có hai con nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo Lê Văn P hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm Văn T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01 (một) cây dao (loại dao Thái Lan) đã bị gãy đôi, cây dao có cán bằng nhựa mũ màu vàng (10cm), dính một phần lưỡi dao (1,5cm), lưỡi bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao bị cong (9,5cm), đã qua sử dụng; Hội đồng xét xử quyết định xử tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội "Cướp giật tài sản"; xử phạt bị cáo Lê Văn P **12 (Mười hai) tháng tù**; thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo (ngày 29/7/2018).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao (loại dao Thái Lan) đã bị gãy đôi, cây dao có cán bằng nhựa mũ màu vàng (10cm), dính một phần lưỡi dao (1,5cm), lưỡi bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao bị cong (9,5cm), đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số: 69/QĐ-VKSTPRG ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; xử:

Buộc bị cáo Lê Văn P phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/11/2018).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**
*- TAND tỉnh Kiên Giang;*
*- VKSND Tp. Rạch Giá;*
*- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;*
*- Công An Tp. Rạch Giá;*
*- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
*- Bị cáo;*
*- Lưu .*

**Huỳnh Kim Yến**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Lệ Nga** **Trần Thị Lệ** **Huỳnh Kim Yến**